

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 205/TTr-SNN ngày 02 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm 02 thủ tục hành chính. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 10 năm 2022, Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Phê duyệt 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính. Chi tiết, có Phụ lục II đính kèm.

3. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. **Chi tiết, có Phụ lục III đính kèm.**

4. Bãi bỏ 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

(1) Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y;

(2) Thủ tục Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y.

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan có liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính và chỉnh sửa, bổ sung hoặc gỡ bỏ/thay thế quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Thời gian hoàn thành 01 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của UBND tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC, (01).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)*

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
<b>I. LĨNH VỰC THÚ Y</b>					
1	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y (công bố tại Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	* Đối với trường hợp đề nghị Cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (VSTY) mới hoặc Cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện VSTY hết hạn: 15 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, hợp lệ;  * Trường hợp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận	Quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương - Tầng I thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	- 1.000.000 đồng/lần đối với các cơ sở ấp trứng; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; kho lạnh bảo quản sản phẩm động vật; chợ chuyên kinh doanh động vật; cơ sở xét nghiệm, chẩn	- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015;  - Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;  - Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;  - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		VSTY: 05 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, hợp lệ.		<p>đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật;</p> <p>- 450.000 đồng/lần đối với cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ; cơ sở thu gom động vật.</p>	23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.
2	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y</p> <p>(Công bố tại Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức</p>	- 08 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, hợp lệ.	<p>Quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương - Tầng I thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương</p>	<p>- 230.000/lần đối với Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản</p>	<p>- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;</p> <p>- Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông Nghiệp</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)				<p>và PTNT về quản lý thuốc thú y;</p> <p>- Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung các Thông tư về quản lý thuốc thú y;</p> <p>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2022*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)*

**1. Thủ tục: Cấp, Cấp lại Giấy chứng nhận Điều kiện vệ sinh thú y**

1.1 Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc đối với cấp mới và hết hạn; 05 ngày đối với trường hợp do mất, rách hoặc bổ sung nội dung giấy chứng nhận.

1.2. Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày
B2	Nhận hồ sơ từ Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và chuyển cho Phòng chuyên môn của đơn vị	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chuyển ngay sau khi nhận được hồ sơ
B3	Thẩm định, kiểm tra thực tế (đối với trường hợp cấp mới, cấp lại do giấy chứng nhận hết hạn), trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết	Trạm Kiểm dịch và chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- 13 ngày (cấp mới hoặc hết hạn) - 03 ngày (mất, rách, bổ sung nội dung GCN)
B4	Phê duyệt kết quả	Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày
B5	Chuyển trả kết quả/hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	½ ngày
B6	Trả kết quả/ hồ sơ cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không tính thời gian

### 1.3. Trình tự thực hiện:

#### a) Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ

Chủ cơ sở có nhu cầu cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y gửi hồ sơ trực tiếp tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương hoặc Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tuyến, cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh xem xét tính đầy đủ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ bằng phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận nếu hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.

Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận chuyển về Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hải Dương.

#### b) Thẩm định, kiểm tra và xem xét, ký duyệt hồ sơ theo quy định

Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận VSTY của cơ sở, Chi cục Chăn nuôi và Thú y phải xem xét tính đầy đủ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ sở nếu hồ sơ chưa hợp lệ.

- Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm tra hồ sơ và tổ chức đi kiểm tra thực tế điều kiện VSTY tại cơ sở, cấp Giấy chứng nhận VSTY nếu đủ điều kiện. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận VSTY thì phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do và hẹn lịch tổ chức kiểm tra lại.

- Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận VSTY (trường hợp bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận VSTY), Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện thẩm tra hồ sơ và xem xét, cấp lại Giấy chứng nhận VSTY cho cơ sở. Thời hạn của Giấy chứng nhận VSTY đối với trường hợp cấp lại trùng với thời hạn hết hiệu lực của Giấy chứng nhận VSTY đã được cấp trước đó. Trường hợp không cấp lại, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh cấp Giấy chứng nhận VSTY phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

- Trạm Kiểm dịch và chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật chuyển Giấy chứng nhận cho văn thư Chi cục ngay sau khi được Chi cục Chăn nuôi và Thú y ký phê duyệt.

- Văn thư Chi cục chuyển trả kết quả/hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong thời gian ½ ngày.

#### c) Nhận hồ sơ/trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

- Công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển kết quả cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân qua dịch vụ Bưu chính công ích và trả trực tiếp.



## 2. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y

2.1. Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

2.2. Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày
B2	Nhận hồ sơ từ Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và chuyển cho Phòng chuyên môn của đơn vị	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chuyển ngay sau khi nhận được hồ sơ
B3	Thẩm định, kiểm tra thực tế trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết	Phòng Nghiệp vụ CNTY - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	05 ngày
B4	Phê duyệt kết quả	Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 ngày
B5	Chuyển trả kết quả/hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	½ ngày
B6	Trả kết quả/ hồ sơ cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không tính thời gian

2. 3. Trình tự thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

Chủ cơ sở có nhu cầu cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện buôn bán thuốc thú y gửi hồ sơ trực tiếp tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương hoặc Qua hệ Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tuyến: cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh xem xét tính đầy đủ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn

thiện hồ sơ bằng phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận nếu hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.

Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận chuyển về Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hải Dương.

b) Thẩm định, kiểm tra và xem xét, ký duyệt hồ sơ theo quy định

- Phòng Nghiệp vụ CNTY Chi cục tiếp nhận hồ sơ từ Văn thư Chi cục và tiến hành giải quyết hồ sơ:

+ Trong thời hạn 05 ngày, Phòng Nghiệp vụ CNTY Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành thẩm định, xem xét hồ sơ và báo cáo lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y về việc giải quyết hồ sơ TTHC đã tiếp nhận.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến trong trường hợp do thiên tai hoặc phải áp dụng quy định về phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm mà không thể thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tiếp tại hiện trường để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y. Việc đánh giá trực tiếp tại hiện trường sẽ được thực hiện sau khi các địa phương kiểm soát được thiên tai, dịch bệnh theo quy định.

+ Trong thời hạn 02 ngày, Phòng Nghiệp vụ CNTY- Chi cục Chăn nuôi và Thú y dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y và trình Chi cục trưởng ký.

- Phòng Nghiệp vụ CNTY Chi cục chuyển Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y cho Văn thư Chi cục ngay sau khi được Chi cục trưởng ký phê duyệt.

- Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển trả kết quả/hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong thời gian ½ ngày

c) Nhận hồ sơ/trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

- Công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển kết quả cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân qua dịch vụ Bưu chính công ích và trả trực tiếp.

**Phụ lục III****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2022  
của Chủ tịch của UBND tỉnh Hải Dương)

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ
1	<a href="#">1.001094.000.00.00.H23</a>	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm	Thông tư số 06/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản